

# Một số giải pháp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch

Nguyễn Bảo Thu

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Căn cứ kết quả khảo sát thực trạng phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa (viết tắt là DNNVV) trong ngành du lịch; căn cứ các quy định của pháp luật về lĩnh vực này (luật Doanh nghiệp, luật Du lịch và các văn bản khác); căn cứ bối cảnh trong nước và quốc tế; căn cứ quan điểm và định hướng phát triển du lịch của Nhà nước, bài viết đề xuất hai nhóm giải pháp nhằm phát triển các DNNVV trong ngành du lịch.

## 1. Bối cảnh quốc tế và trong nước

### 1.1. Bối cảnh quốc tế

Sự phát triển của các DNNVV trong ngành du lịch của Việt Nam được đặt trong bối cảnh quốc tế vừa có những điều kiện thuận lợi, vừa chứa đựng những thách thức, khó khăn. Cụ thể là:

**Thuận lợi:** Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập toàn cầu cùng sự phát triển như vũ bão của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã tạo ra nhiều điều kiện cho người dân tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, nhu cầu đi lại rất lớn. Đây là những điều kiện kích thích nhu cầu du lịch tăng mạnh mẽ và kéo theo sự phát triển của các DNNVV trong ngành du lịch của Việt Nam. Bên cạnh đó, sự đánh giá ngày càng cao của quốc tế về uy tín, chất lượng du lịch Việt Nam đã góp phần tạo nên ổn định cho sự phát triển của các DNNVV trong ngành du lịch của Việt Nam.

**Khó khăn:** Sự mất ổn định về chính trị, mất an toàn của một số quốc gia đặc biệt là các quốc gia trọng điểm về du lịch sẽ là những trở ngại cho khách du lịch có nhu cầu đi lại. Hơn nữa, các chỉ tiêu âm ảm về phát triển kinh tế của thế giới là những điều kiện rất khó khăn cho du lịch thế giới và du lịch của Việt Nam.

### 1.2. Bối cảnh trong nước

**Thuận lợi:** Nhu cầu du lịch và đi lại của người dân liên tục tăng trong những năm qua là những điều kiện rất thuận lợi; đồng thời thu nhập của người dân, đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện; bên cạnh đó, với các nguồn tài nguyên du lịch liên tục được khám phá, mở rộng; thị trường du lịch cũng được mở rộng, cải thiện. Sự cải thiện về các chính sách của Nhà nước cũng là những điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của các DNNVV trong ngành du lịch của Việt Nam.

**Khó khăn:** Bối cảnh trong nước vẫn còn tiềm ẩn rất nhiều khó khăn cho sự phát triển của các DNNVV trong ngành du lịch của Việt Nam; đó là: Hệ

thống chính sách thuế và nghĩa vụ tài chính còn khá nặng nề, góp phần gia tăng chi phí cho doanh nghiệp; giảm sút năng lực cạnh tranh; Chính sách tín dụng ở nhiều thời điểm không hợp lý; việc tiếp cận các nguồn vốn rất khó khăn; việc vay theo hình thức tín chấp rất vướng mắc vì không có tài sản thế chấp hoặc định giá tài sản thế chấp quá thấp; Chính sách về đất đai và mặt bằng sản xuất cũng không thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh khi giá thuê đất và thuê mặt bằng sản xuất liên tục tăng, phát sinh chi phí cho doanh nghiệp.

## 2. Quan điểm, định hướng về phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành du lịch

### 2.1. Tăng số lượng và quy mô doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch

Số lượng và quy mô doanh nghiệp là một trong những biểu hiện trung tâm của sự phát triển các DNNVV trong ngành du lịch. Sẽ không thể có một nền kinh tế du lịch mũi nhọn nếu hệ thống các DNNVV trong ngành du lịch với số lượng ít và quy mô nhỏ. Với số lượng không ngừng tăng lên, quy mô liên tục được mở rộng chính là biểu hiện của sự phát triển mạnh mẽ của các DNNVV trong ngành du lịch.

Trong những năm tới số lượng và quy mô DNNVV trong ngành du lịch sẽ phải không ngừng tăng lên vì những lý do sau: Lượng khách quốc tế vào Việt Nam ngày một tăng lên; nhu cầu du lịch của khách trong nước tăng lên nhanh chóng; chính sách về xuất nhập cảnh, hải quan thông thoáng với nhiều thuận lợi cho khách du lịch; sự tăng lên về số lượng và quy mô DNNVV trong ngành du lịch là xu thế tất yếu của phát triển du lịch trong khu vực và thế giới; nhằm tạo nên sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

### 2.2. Nâng cao năng lực cạnh tranh doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch

Nếu coi việc sự tăng lên về số lượng và quy mô DNNVV trong ngành du lịch là biểu hiện cho sự phát

triển về số lượng, bên ngoài thì gia tăng, nâng cao năng lực cạnh tranh là biểu hiện bên trong, có tính bản chất. Năng lực cạnh tranh là “thước đo” quan trọng sự phát triển của DNNVV trong ngành du lịch.

Hệ thống các DNNVV trong ngành du lịch phải có sự nâng cao về năng lực cạnh tranh là quan điểm, định hướng có tính chất nguyên tắc và tiền đề cho sự phát triển ngành du lịch bên vững thì mới có thể thu hút khách du lịch, tạo ra các giá trị gia tăng, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh du lịch.

Năng lực cạnh tranh của các DNNVV trong ngành du lịch Việt Nam trước mắt và lâu dài phải có sự gia tăng đáng kể nếu muốn tồn tại và phát triển bền vững.

### **3. Giải pháp nhằm phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành du lịch**

#### **3.1. Nhóm giải pháp vi mô**

- Điều chỉnh chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch ở Việt Nam phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước: Chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch là căn cứ, cơ sở rất quan trọng để phát triển du lịch và định hướng cho sự phát triển của các DNNVV trong ngành du lịch. Để xây dựng và ban hành chiến lược phát triển du lịch, các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch phải có quá trình nghiên cứu, phân tích, tổng hợp rất khoa học và dựa trên nhiều nguồn thông tin khác nhau; xin ý kiến của rất nhiều bên liên quan để có được chiến lược du lịch. Từ chiến lược du lịch; quy hoạch và kế hoạch phát triển du lịch cũng được xây dựng tương ứng và thống nhất với chiến lược đã ban hành.

- Xác định các mục tiêu phát triển phù hợp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch ở Việt Nam: Đối với các DNNVV trong ngành du lịch, chưa có văn bản nào của các cơ quan quản lý Nhà nước đề ra mục tiêu cụ thể về số lượng, quy mô và năng lực cạnh tranh của các DNNVV trong ngành du lịch. Hiện mới chỉ có Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch). Trong văn bản này không phân ánh các mục tiêu phát triển cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch ở Việt Nam.

Như vậy, việc xác định các mục tiêu cụ thể là vấn đề có tính chất cấp thiết để các DNNVV trong ngành du lịch phát triển đúng theo định hướng chiến lược. Do đó, chưa thể đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện mục tiêu phát triển DNNVV trong ngành du lịch.

- Huy động mọi nguồn lực cho phát triển du lịch để đảo đám du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước. Các nguồn lực cần được huy động bao gồm: Nguồn lực tài chính; nguồn lực con người; nguồn lực từ tài nguyên du lịch; nguồn lực từ cơ sở hạ tầng và các nguồn lực khác. Bên cạnh các nguồn lực này, việc

phối hợp giữa các ngành và vùng, địa phương chính là giải pháp tạo ra các nguồn lực cho du lịch phát triển. Để có đủ các nguồn lực tập trung cho sự phát triển du lịch nói chung, các DNNVV trong ngành du lịch nói riêng cần có cơ chế phối hợp, sử dụng, phát huy các nguồn lực hợp lý; tránh lãng phí, chồng chéo và có quy chế tái đầu tư trở lại cho các nguồn lực, các vùng, địa phương để tạo ra sự phát triển đồng bộ.

#### **3.2. Nhóm giải pháp vi mô**

- Cải cách chính sách tín dụng đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch. Với đặc thù của doanh nghiệp Việt Nam là nguồn vốn rất hạn chế; tài sản cố định để có thể vay theo phương thức thế chấp không được nhiều; bị động trong việc triển khai sản xuất kinh doanh; nên chính sách tín dụng của nhà nước có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Điều tra thực trạng cho thấy các chủ doanh nghiệp đánh giá các chính sách tài chính của nhà nước chỉ được xếp ở mức độ trung bình. Việc cải cách chính sách tín dụng đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch không hoàn toàn đơn giản; đòi hỏi sự nỗ lực, phối hợp giữa các bộ ngành với nhau, trong đó Ngân hàng nhà nước Việt Nam giữ vai trò chủ trì, đầu mối cùng với Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Công thương và Bộ Văn hóa-Thể thao và Du lịch.

- Điều chỉnh chính sách thuế đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch: Chính sách thuế đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch bao gồm các loại thuế cụ thể sau đây: thuế giá trị gia tăng; thuế tiêu thụ đặc biệt; thuế tài nguyên; thuế xuất khẩu và nhập khẩu; thuế môn bài; thuế trước bạ; thuế sử dụng đất nông nghiệp; thuế chuyển quyền sử dụng đất. Và sắp tới, thuế môi trường sẽ đi vào thực tiễn. So với các nội dung thuế của các nước trong khu vực và thế giới thì biểu mẫu thuế áp dụng đối với các doanh nghiệp của Việt Nam cũng có sự thống nhất và tương đồng.

- Tạo điều kiện thuận lợi về đi lại, cư trú, thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, hải quan, hoàn thuế giá trị gia tăng và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp khác cho khách du lịch. Một trong những mong muốn của các DNNVV trong ngành du lịch là nhà nước tạo điều kiện thuận lợi về đi lại, cư trú, thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh, hải quan, hoàn thuế giá trị gia tăng và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp khác cho khách du lịch. Các quy định của nhà nước về vấn đề này đã liên tục được điều chỉnh trong những năm qua. Tuy nhiên, chủ các DNNVV trong ngành du lịch cho rằng cần tiếp tục điều chỉnh trong thời gian tới nếu muốn tăng và thu hút lượng khách du lịch quốc tế và nội địa.

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch chủ đạo đối với từng vùng và trong phạm vi toàn quốc theo từng giai đoạn, đáp ứng nhu cầu của thị trường trên cơ sở đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch. Để triển khai giải

pháp này cần tiến hành các nội dung sau: i) tổ chức khảo sát, đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch; từ đó xác định các sản phẩm du lịch đặc trưng, chủ đạo của từng vùng, liên vùng và từng địa phương; ii) tổ chức quảng bá, xúc tiến giới thiệu sản phẩm ra nước ngoài và đến các trọng điểm du lịch với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; iii) khảo sát, đánh giá nhu cầu của thị trường du lịch đối với các sản phẩm du lịch để cung cấp thông tin chính xác, định hướng cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các DNNVV trong ngành du lịch; iv) triển khai các hoạt động xây dựng thương hiệu, đăng ký bản quyền thương hiệu đối với các sản phẩm du lịch trên phạm vi thế giới.

- Ưu đãi về chính sách đất đai và mặt bằng sản xuất cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch. Giải pháp này bao gồm những nội dung cụ thể sau: i) căn cứ chính sách hiện hành của nhà nước về đất đai và mặt bằng sản xuất dành cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để xác định những nội dung cần ưu đãi riêng đối với các DNNVV trong ngành du lịch; ii) khảo sát, điều tra về nhu cầu ưu đãi về đất đai và mặt bằng sản xuất của các DNNVV trong ngành du lịch; iii) dự báo chính xác nhu cầu mở rộng sản xuất, kinh doanh và nhu cầu về đất đai, mặt bằng sản xuất của các DNNVV trong ngành du lịch trong tương lai gần và dài hạn, qua đó xây dựng kế hoạch cụ thể việc ưu đãi cho các DNNVV trong ngành du lịch; iv) quản lý, giám sát chặt chẽ các tính hiệu quả khi các DNNVV trong ngành du lịch nhận được sự ưu đãi về đất đai, mặt bằng sản xuất để điều tiết chính sách cho phù hợp; v) kịp thời thu hồi chính sách ưu đãi đối với những DNNVV trong ngành du lịch không sử dụng hiệu quả sự ưu đãi hoặc trực lợi chính sách ưu đãi của nhà nước.

- Xây dựng và giám sát việc thực hiện chính sách lao động và phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch. Thực hiện giải pháp này thông qua các nội dung sau đây: i) tổ chức thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động tại các doanh nghiệp một cách nghiêm túc, kịp thời, minh bạch, công khai; ii) tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao về kỹ năng, thái độ lao động cho người lao động nhằm tiếp thu công nghệ, máy móc mới, tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc, phòng tránh tai nạn lao động; iii) xây dựng chính sách tuyển dụng, phân công lao động phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp theo hướng tối ưu; xây dựng các kế hoạch nhân sự khi có sự biến động; iv) xây dựng chính sách thu hút và đào tạo đội ngũ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp thông qua việc ưu đãi trong chỉ trả các chế độ chính sách cho đội ngũ này; p v) xây dựng các chế độ chính sách, chăm lo, hỗ trợ kịp thời cho cuộc sống vật chất và tinh thần của đội ngũ người lao động; giúp họ gắn bó với doanh nghiệp thông qua hình thức cổ phần hóa; vi) thực hiện các biện pháp quản trị nhân sự hiện đại của các doanh nghiệp trong khu vực và thế giới đối với đội ngũ người

lao động tại các DNNVV trong ngành du lịch.

Hỗ trợ chính sách đổi mới, nâng cao năng lực công nghệ, trình độ kỹ thuật cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch. Giải pháp này bao gồm các nội dung sau đây: i) nhà nước có thể khuyến khích, hỗ trợ vốn ưu đãi trực tiếp cho các DNNVV trong ngành du lịch để các doanh nghiệp đổi mới, áp dụng công nghệ hiện đại trong sản xuất kinh doanh; ii) nhà nước, thông qua các cơ sở đào tạo và các viện nghiên cứu, hỗ trợ việc đào tạo nhân lực, chuyển giao công nghệ cho các DNNVV trong ngành du lịch; tạo sự gắn kết trong hợp tác nghiên cứu và chuyển giao công nghệ; iii) Nhà nước thông qua việc đặt hàng sản phẩm chuyển giao công nghệ của các DNNVV trong ngành du lịch tại các quỹ đầu tư, quỹ khởi nghiệp.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, điều phối, kiểm tra, giám sát về du lịch; ngăn chặn, đẩy lùi những ảnh hưởng tiêu cực tới sự phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành du lịch. Giải pháp này cần thực hiện các nội dung công việc sau: i) sắp xếp lại và tái cơ cấu các cơ quan quản lý nhà nước cho tinh gọn và hiệu quả; xác định rõ nguyên tắc phục vụ doanh nghiệp trong từng cán bộ công chức, viên chức trong các cơ quan quản lý nhà nước; ii) tích cực phòng, chống tham nhũng trong các hoạt động du lịch hoặc có liên quan đến phát triển các DNNVV trong ngành du lịch; iii) ngăn chặn, đẩy lùi và xóa bỏ cơ chế xin - cho, vốn được xem là nguồn cơn và là đất sống màu mỡ cho căn bệnh tham nhũng trong các cơ quan công quyền; iv) nghiêm túc lắng nghe và tiếp thu ý kiến từ phía các doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp trong ngành du lịch./.

## Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), Nghị quyết số 08 về Phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn.
- Nguyễn Thế Bình (2013), "Kinh nghiệm quốc tế về chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa và bài học cho Việt Nam", Tạp chí Phát triển và Hội nhập, Số 12 (2012).
- Nguyễn Văn Lê (2014), "Tăng trưởng tín dụng ngân hàng đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam trong điều kiện kinh tế vĩ mô bất ổn", Luận án tiến sĩ kinh tế, Đại học Thương mại.
- Nguyễn Văn Lưu (2003), Cơ sở khoa học và giải pháp xuất khẩu tại chỗ qua du lịch ở Việt Nam, đề tài nghiên cứu khoa học cấp ngành, Tổng cục Du lịch Việt Nam.